

Số: /KH-UBND

Bạch Sam, ngày

tháng

năm 2025

**KẾ HOẠCH
Thực hiện chuyển đổi số phường Bạch Sam năm 2025**

Thực hiện Kế hoạch số 18/KH-UBND ngày 10/01/2025 của UBND thị xã Mỹ Hào về thực hiện chuyển đổi số thị xã Mỹ Hào năm 2025. Ủy ban nhân dân phường Bạch Sam xây dựng Kế hoạch cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU**1. Mục tiêu tổng quát**

Tập trung vào thực hiện hoàn thành các mục tiêu chuyển đổi số đến năm 2025 theo Nghị quyết số 06-NQ/TU ngày 15/6/2021 của Tỉnh ủy Hưng Yên, Chương trình hành động số 11-CTr/ThU ngày 31/3/2022 của Thị ủy Mỹ Hào để nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy hành chính Nhà nước; nâng cao năng lực chỉ đạo, điều hành, đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao các chỉ số cạnh tranh, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, đáp ứng nhu cầu phục vụ người dân và doanh nghiệp, phục vụ sự nghiệp phát triển kinh tế - xã hội và đảm bảo an ninh, quốc phòng của phường.

2. Mục tiêu cụ thể

a) Ban hành văn bản hướng dẫn các ngành, bộ phận chuyên môn, CBCC đẩy mạnh ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan Nhà nước, xây dựng Chính quyền số, chuyển đổi số trên địa bàn phường Bạch Sam.

b) Cơ sở hạ tầng kỹ thuật, nền tảng số

- Đảm bảo 100% cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan hành chính Nhà nước được trang bị máy tính phục vụ công việc; 100% máy tính của cán bộ, công chức, viên chức được cài đặt phần mềm diệt virus tập trung (BKAV Endpoint).

- 100% cơ quan, đơn vị, địa phương duy trì kết nối, sử dụng Mạng truyền số liệu chuyên dùng của các cơ quan Đảng, Nhà nước.

- Phối hợp với các doanh nghiệp viễn thông cung cấp, phủ sóng mạng di động và mạng internet cáp quang đến 100% tổ dân phố.

- Phối hợp với các cơ quan chuyên môn của tỉnh tiếp nhận và sử dụng các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của các ngành, lĩnh vực.

c) Ứng dụng công nghệ thông tin trong nội bộ cơ quan Nhà nước

- 100% văn bản điện tử gửi, nhận trên môi trường mạng được ký số đầy đủ theo quy định của Nhà nước (trừ văn bản mật thuộc phạm vi bí mật Nhà nước).

- 60% hồ sơ công việc tại phường được lập hồ sơ điện tử và giải quyết trên môi trường mạng (*trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật Nhà nước*); phần đầu 50% cuộc họp của phường được tổ chức thực hiện dưới hình thức trực tuyến.

- 20% hoạt động giám sát, kiểm tra của cơ quan quản lý được thực hiện thông qua môi trường số và hệ thống thông tin của cơ quan quản lý.

- 100% công tác báo cáo, các chỉ tiêu tổng hợp báo cáo định kỳ và báo cáo thống kê về kinh tế - xã hội (không bao gồm nội dung mật) được tạo lập, cập nhật, lưu giữ, trên hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh, của thị xã.

- Số hóa, phối hợp với cơ quan chuyên môn của tỉnh, của thị xã xây dựng các cơ sở dữ liệu dùng chung, chuyên ngành kết nối liên thông các cơ sở dữ liệu quốc gia bao gồm các cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; thực hiện cung cấp đầy đủ dữ liệu mở của cơ quan Nhà nước.

d) Cung cấp thông tin, dịch vụ công phục vụ người dân và doanh nghiệp

- Phối hợp với các ngành, bộ phận liên quan, CBCC rà soát các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết để đề nghị cơ quan có thẩm quyền thực hiện chuẩn hóa, đơn giản hóa quy trình để cung cấp trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh của thị xã đảm bảo đồng bộ danh mục thủ tục hành chính với Cổng Dịch vụ công quốc gia.

- Cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình đạt tỷ lệ trung bình tối thiểu 95%.

- Tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính được giải quyết bằng hình thức trực tuyến toàn trình đạt từ 65% trở lên (đối với các thủ tục hành chính cung cấp trực tuyến toàn trình); tối thiểu 90% người dân, doanh nghiệp hài lòng về việc giải quyết thủ tục hành chính.

- Tỷ lệ người dân và doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến được định danh và xác thực thông suốt, hợp nhất giữa các nền tảng, hệ thống cung cấp dịch vụ công trực tuyến, hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính thông qua định danh điện tử VNeID đạt 100%.

- 100% kết quả giải quyết thủ tục hành điện tử có quy định trả kết quả giải quyết bằng văn bản; số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính đạt 100%.

- 60% thủ tục hành chính có yêu cầu nghĩa vụ tài chính được thanh toán trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia.

- Chuyển đổi hệ thống truyền thanh FM sang hệ thống truyền thanh ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông.

- Cổng thông tin điện tử đảm bảo cung cấp đầy đủ thông tin theo quy định tại Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan Nhà nước trên môi trường mạng.

đ) Đẩy mạnh phát triển nền tảng số: Phối hợp với các cơ quan chuyên môn của tỉnh, của thị xã tiếp nhận, sử dụng các cơ sở dữ liệu nền tảng của các ngành, đơn vị; chia sẻ, kết nối với các cơ sở dữ liệu của tỉnh, quốc gia.

e) Phát triển kinh tế số, xã hội số

- Tuyên truyền vận động các cơ sở cung cấp dịch vụ ăn uống, bán lẻ hàng hóa tại trung tâm thương mại, cửa hàng bán lẻ hàng tiêu dùng triển khai giải pháp hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền để chống thất thu thuế, thất thu ngân sách.

- Tỷ lệ doanh nghiệp nhỏ và vừa sử dụng các nền tảng số, đạt trên 60%.

- Tỷ lệ dân số trưởng thành được cấp chứng thư chữ ký số, chứng thư chữ ký điện tử đạt trên 50%.

- 100% các tổ dân phố đang lǝm sǝng đưǝc phủ sǝng bǝng rộng di đǝng; 100% hộ gia đĩnh có khả năng tiếp cận dịch vụ Internet cáp quang bǝng rộng.

- Tỷ lệ triển khai học số đĩi với học sinh đạt 100%.

- Trạm y tế, cơ sở khám chữa bệnh triển khai Sổ sức khỏe điện tử tích hợp trên ứng dụng VNeID đạt 100%.

- Tỷ lệ các cơ sở giáo dục công lập triển khai thanh toán học phí không dùng tiền mặt đạt tỷ lệ 100%.

- Số hóa các di tích xếp hạng cấp tỉnh đạt tỷ lệ 50%.

f) Đĩm bảo an toàn thông tin, phát triển nguồn nhân lực, đào tạo, tập huĩn và tuyên truyền

- 100% cán bộ, công chức, viên chức và người lao đĩng đưǝc tuyên truyền, phổ biến kỹ năng cơ bản bảo đĩm an toàn thông tin.

- 100% hệ thống thông tin của phường trước khi đũra vào sử dụng phải xây dựng hồ sơ đề xuất cấp độ và triển khai phương án bảo đĩm an toàn thông tin theo cấp độ.

- 30% cán bộ, công chức, viên chức đưǝc tập huĩn, bồi dưỡng kỹ năng số cơ bản.

- Cử cán bộ tham gia đầy đủ các lớp tập huĩn về bảo đĩm an toàn, an ninh thông tin do cơ quan có thẩm quyền tổ chức.

II. CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Nâng cao nhận thức số

- Tiếp tục duy trì việc tuyên truyền, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số và đĩm bảo về tần suất thực hiện, phản ánh kịp thời các hoạt đĩng của lãnh đạo các cấp ủy Đảng, chính quyền, của các tổ chức và cá nhân tích cực tham gia công tác chuyển đổi số.

- Tổng hợp sáng kiến, cách làm, mô hình điển hình về chuyển đổi số của các cơ quan Nhà nước, doanh nghiệp, người dân để thực hiện tuyên truyền, phổ biến, nhân rộng trên toàn phường các cách làm hiệu quả về chuyển đổi số.

- Lãnh đạo, cán bộ, công chức, viên chức trong các ngành, đoàn thể phường, các tổ dân phố tích cực tham gia vào kênh truyền thông chuyển đổi số quốc gia để đũc cập nhật kịp thời thông tin mới nhất về chuyển đổi số phục vụ công tác quản lý, chỉ đạo, chuyên môn nghiệp vụ trên ứng dụng Zalo.

- Tổ chức các hoạt động Ngày Chuyển đổi số tỉnh Hưng Yên và hưởng ứng Ngày Chuyển đổi số Quốc gia năm 2025; triển khai thực hiện tổ chức các hoạt động hưởng ứng ngày chuyển đổi số trong các ngành, đoàn thể phường, các tổ dân phố trên địa bàn.

2. Xây dựng thể chế số

- Tiếp tục xây dựng và ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành để triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ về chuyển đổi số; hướng dẫn các bộ phận chuyên môn đơn giá, định mức chi cho ứng dụng CNTT, chuyển đổi số; chính sách khuyến khích doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số...

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Luật Giao dịch điện tử.

- Tuyên truyền, hướng dẫn người dân và doanh nghiệp ứng dụng các nền tảng số và sử dụng các dịch vụ công trực tuyến nhằm phát triển kinh tế số, xã hội số của phường.

- Tiếp tục thực hiện kiện toàn tổ chức, bộ máy, thiết lập mạng lưới chuyên trách và nhân sự hỗ trợ triển khai từ tỉnh đến cơ sở để triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số, xây dựng chính quyền số, kinh tế số, xã hội số theo Kế hoạch số 129/KH-UBND ngày 02/5/2024 của UBND thị xã về triển khai thực hiện Đề án "Kiện toàn tổ chức bộ máy, nâng cao năng lực quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về chuyển đổi số từ Trung ương đến địa phương đến năm 2025, định hướng đến năm 2030" trên địa bàn phường.

3. Hạ tầng kỹ thuật

- Nâng cấp hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật công nghệ thông tin trong nội bộ các cơ quan Nhà nước: trang thiết bị công nghệ thông tin; hạ tầng mạng LAN; mạng Internet tốc độ cao;... đảm bảo các điều kiện cần thiết sẵn sàng thực hiện kết nối, triển khai các ứng dụng chuyển đổi số dùng chung của tỉnh.

- Sử dụng mạng truyền số liệu chuyên dùng của cơ quan Đảng và Nhà nước; sử dụng các hệ thống thông tin dùng chung của tỉnh triển khai để phục vụ công tác chỉ đạo và điều hành...

- Thực hiện có hiệu quả hệ thống Hội nghị truyền hình trực tuyến đảm bảo đồng bộ 03 cấp từ cấp tỉnh đến cấp xã và kết nối với Hệ thống Hội nghị trực tuyến quốc gia.

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch số 248/KH-UBND ngày 08/12/2023 về phát triển hạ tầng số thị xã Mỹ Hào giai đoạn 2023-2025.

4. Dữ liệu số

Tiếp tục sử dụng có hiệu quả các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu chuyên ngành do các Bộ, ngành Trung ương, tỉnh đã triển khai. Thực hiện kết nối, chia sẻ hiệu quả dữ liệu với các cơ quan Nhà nước trong tỉnh và với các cơ quan Nhà nước ở Trung ương. Thực hiện cung cấp dữ liệu mở của các cơ quan Nhà nước theo quy định.

- Tiếp tục thực hiện lộ trình chuyển đổi số; số hóa tài liệu. Cung cấp danh mục dữ liệu đã được số hóa theo quy định để tổ chức chia sẻ dữ liệu cho các hệ thống thông tin của các cơ quan Nhà nước.

5. Nền tảng số

- Tham gia nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu dùng chung của tỉnh phục vụ cho phát triển chính quyền số, kinh tế số, xã hội số, nhất là trong giải quyết thủ tục hành chính giữa người dân, doanh nghiệp với cơ quan Nhà nước các cấp; tiếp tục triển khai có hiệu quả các ứng dụng nền tảng số: Hóa đơn điện tử, hồ sơ sức khỏe điện tử, định danh và xác thực điện tử, dạy học trực tuyến...

- Tiếp nhận, sử dụng công nghệ trí tuệ nhân tạo theo hướng dẫn của trung ương, tỉnh để nâng cao chất lượng công chức, chất lượng công tác xây dựng thể chế và dân trí.

6. Nhân lực số

- Cử cán bộ tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng về chuyển đổi số cho các cán bộ chuyên trách/phụ trách CNTT về an toàn thông tin mạng, chuyển đổi số do cơ quan có thẩm quyền tổ chức.

- Tăng cường tuyên truyền nâng cao nhận thức, thay đổi thói quen sử dụng các hình thức truyền thống sang hình thức sử dụng các nền tảng số, ứng dụng số trong các giao dịch của người dân, doanh nghiệp với cơ quan Nhà nước và các tổ chức kinh tế - xã hội khác.

- Tuyên truyền, nâng cao nhận thức, nâng cao kỹ năng bảo đảm an toàn thông tin cho các lãnh đạo, cán bộ, công chức, viên chức người dân và doanh nghiệp.

- Phối hợp với các cơ quan chuyên môn mở các lớp bồi dưỡng, nâng cao nghiệp vụ về chuyển đổi số cho lãnh đạo cán bộ, công chức, viên chức để làm việc thành thạo trên môi trường số.

- Cử cán bộ, công chức tham gia các khóa tập huấn về chuyển đổi số trên các nền tảng trực tuyến do Bộ Thông tin và Truyền thông, tỉnh tổ chức.

7. An toàn thông tin mạng

- Triển khai phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ đối với các hệ thống thông tin của thị xã, của phường theo quy định của Nghị định số 85/2016/NĐ-CP về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ.

- Phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông, doanh nghiệp về an toàn thông tin thực hiện giám sát, thu thập thông tin, cảnh báo sớm các nguy cơ mất an toàn thông tin và thực hiện khắc phục kịp thời khi có sự cố xảy ra.

- Đầu tư mua sắm trang thiết bị công nghệ thông tin và sử dụng các biện pháp đảm bảo an toàn thông tin cho mạng nội bộ tại phường; sử dụng các thiết bị lưu trữ ngoài, thường xuyên sao lưu dữ liệu, trang bị hệ thống tường lửa, phần mềm diệt virus, thiết lập mật khẩu cho máy tính, hòm thư, sử dụng phần mềm có bản quyền. Đảm bảo 100% các hệ thống thông tin quan trọng của phường được trang bị các giải pháp đảm bảo an toàn thông tin mạng.

- Tổ chức tuyên truyền, nâng cao nhận thức, kỹ năng đảm bảo an toàn thông tin cho cán bộ công chức để phòng, tránh lộ, lọt thông tin trong quá trình khai thác, sử dụng các hệ thống thông tin dùng chung.

8. Phát triển Chính quyền số

- Đẩy mạnh việc sử dụng các hệ thống thông tin dùng chung một cách có hiệu quả: Hệ thống quản lý văn bản và điều hành, Hệ thống thư điện tử công vụ, Cổng Thông tin điện tử, Hệ thống giải quyết thủ tục hành chính, Hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh, của thị xã...bảo đảm an toàn thông tin khi trao đổi văn bản trên môi trường mạng.

- Triển khai quyết liệt các nhiệm vụ và giải pháp để nâng cao hiệu quả sử dụng dịch vụ công trực tuyến (DVCTT); sử dụng có hiệu quả Kho dữ liệu cho cá nhân, tổ chức trên hệ thống giải quyết thủ tục hành chính của tỉnh giúp người dân, tổ chức thực hiện các dịch vụ công trực tuyến nhanh hơn. Thông tin, dữ liệu dễ dàng được tham chiếu, kiểm chứng. Người dân không phải cung cấp lại thông tin nhiều lần cho cơ quan.

- Tiếp tục duy trì việc đánh giá chỉ số chuyển đổi số của cấp phường.

- Tiếp tục triển khai đăng ký chứng thư số cho cá nhân và cơ quan, tổ chức tại các ngành, đoàn thể phường, CBCC trên địa bàn.

- Thực hiện chuyển đổi số hiệu quả, toàn diện tại Bộ phận Một cửa trên địa bàn phường; đảm bảo TTHC được tiếp nhận, xử lý theo quy trình nội bộ giải quyết TTHC được phê duyệt theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC. Đẩy mạnh việc triển khai tiếp nhận hồ sơ trả kết quả giải quyết TTHC qua dịch vụ bưu chính công ích.

9. Phát triển Kinh tế số

- Tiếp tục duy trì, đẩy mạnh triển khai kinh tế số, phát triển cửa hàng số và tài khoản thanh toán cho hộ gia đình, nâng cao đời sống vật chất cho người dân; thay đổi tư duy, phương thức, quy trình tiêu thụ sản phẩm, hàng hóa theo cách làm truyền thống, giúp cho hộ gia đình ứng dụng công nghệ số trong tiêu thụ sản phẩm nông sản, chuyển đổi việc mua bán trên nền tảng công nghệ số.

- Tiếp tục triển khai các chương trình, kế hoạch hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn phường chuyển đổi số, ứng dụng công nghệ số theo Kế hoạch số 78/KH-UBND ngày 20/4/2022 của UBND tỉnh về triển khai xác định chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp và hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số.

- Xây dựng môi trường thương mại điện tử, chú trọng tuyên truyền, phổ cập ứng dụng thương mại điện tử, phổ cập và triển khai mạnh mẽ hình thức thanh toán điện tử; thúc đẩy giải pháp số, chú trọng ưu tiên các nhiệm vụ chuyển đổi số trong lĩnh vực nông nghiệp, tài chính, năng lượng, thương mại, du lịch cho người dân và doanh nghiệp;

- Đẩy mạnh triển khai và ứng dụng thanh toán điện tử không dùng tiền mặt của người dân và doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, trong thanh toán bảo

hiếm, viện phí, học phí, thuế, thanh toán tiền điện, tiền nước và các dịch vụ ngân hàng.

10. Phát triển Xã hội số

- Phổ cập kỹ năng số, tuyên truyền, vận động, hướng dẫn người dân sử dụng nền tảng học trực tuyến mở đại trà. Phát triển kỹ năng số cho người dân thông qua việc tuyên truyền, hướng dẫn sử dụng các dịch vụ số, trọng tâm là dịch vụ công trực tuyến và dịch vụ số trong các lĩnh vực y tế, giáo dục, giao thông, môi trường. Khuyến khích và tạo điều kiện cho mọi người dân được học tập, nghiên cứu mọi lúc, mọi nơi, mọi thời điểm.

- Phát huy vai trò của Tổ công nghệ số cộng đồng trong việc hướng dẫn người dân sử dụng các kỹ năng số cơ bản, tiêu biểu như: Sử dụng dịch vụ công trực tuyến, mua sắm trực tuyến, thanh toán trực tuyến, tự bảo vệ mình trên không gian mạng. Ngoài ra, tổ chức hướng dẫn thêm kỹ năng số cơ bản khác như sử dụng nền tảng số trong các lĩnh vực khác như: Nông nghiệp, Y tế, Giáo dục, Logistics...

- Phát huy vai trò của Tổ Công nghệ số cộng đồng, Tổ Đề án 06 hướng tới hiệu quả. Trong đó, Tổ công nghệ số cộng đồng tiếp tục hướng dẫn người dân các kỹ năng số cơ bản, tiêu biểu như: (1) Sử dụng dịch vụ công trực tuyến; (2) Mua sắm trực tuyến gắn với bảo vệ dữ liệu cá nhân; (3) Thanh toán trực tuyến an toàn, tiện lợi; (4) Tự bảo vệ mình trên không gian mạng; (5) Sử dụng nền tảng số: Nông nghiệp, Du lịch, Logistics, Y tế, Giáo dục,...

- Tăng cường tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng đến người dân và doanh nghiệp về các lợi ích đem lại khi ứng dụng các nền tảng số trong mọi mặt kinh tế - xã hội.

- Triển khai các nhiệm vụ, giải pháp thực hiện chuyển đổi số toàn diện trong trạm y tế, các cơ sở khám chữa bệnh. Trong đó tập trung sử dụng các nền tảng số phục vụ công tác quản lý hành chính tại trạm y tế; hỗ trợ công tác khám, chữa bệnh tại chỗ và từ phùng; phát triển, sử dụng hồ sơ bệnh án điện tử, tiến tới không sử dụng bệnh án giấy, thanh toán viện phí không dùng tiền mặt.

III. GIẢI PHÁP

1. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức, kỹ năng số, tăng cường tương tác với người dân, doanh nghiệp

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của chuyển đổi số trong cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân. Thực hiện nhiều hình thức thông tin tuyên truyền như: Xây dựng chuyên trang, chuyên mục để tuyên truyền rộng rãi các kế hoạch, hoạt động ứng dụng và phát triển CNTT của phường; nâng cao nhận thức, thay đổi thói quen hành vi, tạo sự đồng thuận của người dân, doanh nghiệp về chuyển đổi số.

- Ứng dụng các kênh truyền thông đa dạng để nâng cao nhận thức, hình thành văn hóa số cho người dân, tạo điều kiện tiếp cận các dịch vụ chính quyền số; đưa nội dung đào tạo kỹ năng số vào chương trình giảng dạy từ cấp tiểu học; ứng dụng các nền tảng đào tạo kỹ năng số cho người dân; kênh tương tác trực tuyến giữa các

cơ quan Nhà nước và người dân, doanh nghiệp; phổ cập điện thoại thông minh đến mọi người dân.

2. Phát triển các mô hình kết hợp giữa các cơ quan Nhà nước và doanh nghiệp

- Tiếp tục phối hợp với các doanh nghiệp về CNTT để cung cấp dịch vụ công phục vụ người dân và doanh nghiệp như: Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính; tiếp nhận và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích trên nhiều nền tảng số khác nhau.

- Phối hợp, tạo điều kiện, hỗ trợ doanh nghiệp giới thiệu, cung cấp sản phẩm, dịch vụ số cho các cơ quan, tổ chức, cá nhân trên địa bàn phường.

- Thực hiện gắn kết chặt chẽ giữa cải cách thủ tục hành chính với phát triển chính quyền số; phối hợp với các cơ quan chuyên môn của tỉnh rà soát các thủ tục hành chính, quy trình nghiệp vụ trong các cơ quan Nhà nước theo hướng đơn giản hóa hoặc thay đổi phù hợp để có thể ứng dụng hiệu quả công nghệ số.

3. Thu hút nguồn lực CNTT

- Ưu tiên sử dụng nguồn vốn ngân sách Nhà nước và huy động các nguồn vốn hợp pháp khác nhằm đa dạng hóa nguồn lực để phát triển chính quyền số, chuyển đổi số.

- Ưu tiên bố trí đầu tư công để thực hiện các dự án phát triển hạ tầng, cơ sở dữ liệu, nền tảng, các ứng dụng công nghệ thông tin...

- Khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư cho ứng dụng CNTT, chuyển đổi số để nâng cao năng lực cạnh tranh, đổi mới phương thức quản lý, nâng cao năng suất và chất lượng sản phẩm.

4. Giải pháp tổ chức, triển khai

- Tăng cường hoạt động Ban Chỉ đạo chuyển đổi số phường trong công tác chỉ đạo, thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, theo dõi, chỉ đạo thực hiện các nhiệm vụ chung về xây dựng chính quyền điện tử, chuyển đổi số trên địa bàn phường;

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm của lãnh đạo, các ngành, đoàn thể, CBCC phường; phát huy tối đa vai trò của cơ quan quản lý Nhà nước, tổ chức triển khai ứng dụng CNTT tại phường nhằm xây dựng thành công chính quyền điện tử, chính quyền số tại phường; bảo đảm tuân thủ kiến trúc Chính quyền điện tử, Chính quyền số tỉnh Hưng Yên đã ban hành.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện Kế hoạch từ nguồn vốn hỗ trợ của Trung ương, tỉnh, thị xã theo các Chương trình mục tiêu và ngân sách phường theo phân cấp, các nguồn kinh phí khác. Khuyến khích việc huy động các nguồn kinh phí ngoài ngân sách để triển khai các nội dung Kế hoạch này.

V. CÁC CHỈ TIÊU, NHIỆM VỤ CỤ THỂ

(Có Phụ lục kèm theo)

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Công chức Văn hóa xã hội

- Là bộ phận thường trực tham mưu UBND phường triển khai thực hiện Kế hoạch. Có trách nhiệm đôn đốc, hướng dẫn các ngành, đoàn thể, CBCC phường triển khai thực hiện các nội dung trong Kế hoạch và tổng hợp báo cáo kết quả triển khai thực hiện Kế hoạch theo định kỳ.

- Chủ trì, phối hợp với các ngành, đoàn thể, CBCC phường triển khai công tác thông tin, tuyên truyền về chuyển đổi số trên các phương tiện thông tin đại chúng, Cổng/Trang Thông tin điện tử, mạng xã hội và các hình thức phù hợp khác để các cấp, các ngành, đông đảo người dân, doanh nghiệp hiểu và tham gia thực hiện.

- Tham mưu UBND phường phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức đào tạo, tập huấn, hướng dẫn về chuyển đổi số cho cán bộ, công chức, viên chức, các doanh nghiệp, người dân để thúc đẩy chuyển đổi số trên địa bàn phường.

- Chủ trì, phối hợp với các ngành, đoàn thể, CBCC liên quan hướng dẫn doanh nghiệp đăng ký và tự xác định chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp theo Kế hoạch số 78/KH-UBND ngày 20/4/2022 của UBND tỉnh; phối hợp với các ngành, đoàn thể, CBCC phường triển khai các hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp vừa và nhỏ, các hộ kinh doanh cá thể, hợp tác xã sử dụng các nền tảng số để chuyển đổi số; tham mưu UBND phường ban hành văn bản hướng dẫn, triển khai, khuyến khích doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số.

- Chủ trì, phối hợp với các ngành, đoàn thể, CBCC phường thường xuyên tổ chức kiểm tra công tác đảm bảo an toàn, an ninh thông tin trong các hoạt động ứng dụng CNTT của cơ quan Nhà nước.

2. Văn phòng thống kê UBND phường

- Tham mưu UBND phường triển khai thực hiện số hóa hồ sơ, giấy tờ, kết quả giải quyết TTHC đảm bảo việc kết nối, chia sẻ dữ liệu trong giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử; triển khai các nhiệm vụ đẩy mạnh chuyển đổi số phục vụ công tác báo cáo, chỉ đạo, điều hành của Lãnh đạo phường; triển khai thực hiện các nền tảng họp trực tuyến, họp không giấy tờ có kết nối đến từng thiết bị của cá nhân.

- Chủ trì, phối hợp với các ngành, đoàn thể, CBCC phường trong việc chuẩn hóa danh mục TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của phường trên cổng Dịch vụ công tỉnh đảm bảo đồng bộ danh mục thủ tục hành chính với cổng Dịch vụ công quốc gia.

- Chủ trì, phối hợp với các ngành, đoàn thể, CBCC phường thực hiện rà soát lại các thủ tục hành chính đủ điều kiện được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến toàn trình (*tiếp nhận hồ sơ và giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính đều được thực hiện trên môi trường mạng, việc trả kết quả được thực hiện trực tuyến hoặc qua dịch vụ bưu chính công ích*).

- Duy trì hoạt động của Cổng thông tin điện tử phường đảm bảo cung cấp đầy đủ thông tin theo đúng Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính

phủ; đầu mối tiếp nhận và xử lý để thực hiện cung cấp, công khai minh bạch thông tin theo quy định của pháp luật trên Cổng thông tin điện tử phục vụ người dân và doanh nghiệp.

- Tổ chức đánh giá, lấy ý kiến về mức độ hài lòng của tổ chức, cá nhân khi tham gia thực hiện giải quyết thủ tục hành chính tại Bộ phận Tiếp nhận hồ sơ và Trả kết quả.

- Hướng dẫn các ngành, bộ phận chuyên môn phường thực hiện các mục tiêu về chuyển đổi số trong lĩnh vực Y tế: triển khai hệ thống tư vấn khám, chữa bệnh tại Trạm y tế phường; hồ sơ sức khỏe điện tử; triển khai thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt tại cơ sở y tế...

- Chủ trì phối hợp với công chức Văn hóa xã hội tổ chức xây dựng và thực hiện các giải pháp nhằm kết hợp chặt chẽ việc triển khai Kế hoạch này với Kế hoạch cải cách hành chính của phường.

- Chủ trì, hướng dẫn các ngành, đoàn thể, CBCC phường triển khai việc tạo lập, lưu trữ hồ sơ điện tử trên phần mềm Quản lý văn bản và điều hành theo Kế hoạch số 123/KH-UBND ngày 29/7/2021 của UBND tỉnh Hưng Yên.

3. Công chức Tài chính - Kế toán phường

- Chủ trì tham mưu UBND phường đảm bảo kinh phí chi thường xuyên cho các dự án, hạng mục đầu tư ứng dụng CNTT trong hoạt động cơ quan Nhà nước theo Kế hoạch được phê duyệt, đảm bảo đủ kinh phí.

- Ưu tiên bố trí kinh phí để thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp xây dựng Chính quyền số, chuyển đổi số của phường; tham mưu UBND phường ban hành các văn bản, quy định về tài chính phù hợp với đặc thù ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng chính quyền số.

- Phối hợp với các ngành, đoàn thể, CBCC liên quan tham mưu UBND phường đưa các chỉ tiêu, nhiệm vụ, giải pháp về xây dựng Chính quyền điện tử và chuyển đổi số vào kế hoạch, quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của phường để triển khai thực hiện.

4. Công chức địa chính, xây dựng đô thị và môi trường

- Tham mưu UBND phường xây dựng, nâng cấp hạ tầng giao thông đáp ứng yêu cầu giao thông thông minh. Khuyến khích tối đa tư nhân đầu tư phát triển và vận hành cơ sở hạ tầng giao thông công cộng; số hóa quy hoạch lĩnh vực ngành xây dựng phục vụ phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn phường.

- Tham mưu UBND phường hướng dẫn các ngành, đoàn thể, CBCC phường thực hiện mục tiêu về kinh tế số; tiếp tục tham mưu UBND phường ban hành văn bản hướng dẫn, hỗ trợ các hộ sản xuất nông nghiệp tham gia sàn thương mại điện tử, thúc đẩy phát triển kinh tế số nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn phường.

- Ban hành văn bản hướng dẫn các hộ kinh doanh cá thể, hợp tác xã, hộ nông dân sản xuất nông nghiệp đăng ký tài khoản mua bán trên sàn thương mại điện tử.

- Chủ trì, tham mưu UBND phường xây dựng phương án, lộ trình thúc đẩy thương mại điện tử, phát triển thương mại số, chuyển đổi số để hướng dẫn các ngành đoàn thể, CBCC, các hộ kinh doanh và Nhân dân trong việc triển khai thực hiện lựa chọn các sản phẩm OCOP tiêu biểu đưa lên sàn thương mại điện tử, đảm bảo phường lựa chọn được 01 sản phẩm OCOP tiêu biểu có sử dụng công nghệ về truy xuất nguồn gốc để đưa lên giao dịch trên các sàn thương mại điện tử: Voso, Postmart, Sendo, Facebook...

5. Đài Truyền thanh phường

- Tham mưu UBND phường trong việc triển khai thực hiện đầu tư, nâng cấp các thiết bị kỹ thuật hiện đại chuyển đổi và sử dụng hệ thống Đài Truyền thanh trên các nền tảng công nghệ số để phục vụ công tác thông tin tuyên truyền về tình hình chính trị, kinh tế, xã hội, quốc phòng, an ninh.... đến tổ chức, cá nhân.

- Duy trì chuyên mục riêng về chuyển đổi số, tăng cường viết các tin, bài, phóng sự về chuyển đổi số định kỳ phát sóng tối thiểu 01 lần/tuần trên hệ thống truyền thanh phường.

- Tuyên truyền trên hệ thống đài truyền thanh và các phương tiện thông tin (pa-nô, áp phích, khẩu hiệu,...) nhằm nâng cao nhận thức cho cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và quần chúng Nhân dân về các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước và của tỉnh, thị xã về chủ động tham gia chuyển đổi số tạo đồng thuận trong xã hội và toàn hệ thống chính trị.

- Nâng cao hiệu quả và đưa công tác tuyên truyền về chuyển đổi số đi vào chiều sâu, phù hợp với từng nhóm đối tượng, phổ biến, nhân rộng kịp thời các mô hình thí điểm, các điển hình tiên tiến. Tận dụng triệt để công nghệ số để thực hiện tốt công tác tuyên truyền.

6. Công chức Lao động - Thương binh và Xã hội phường

Chủ trì, phối hợp với các ngành, đoàn thể liên quan tham mưu UBND phường ban hành văn bản tuyên truyền, hướng dẫn các doanh nghiệp trên địa bàn phường tăng cường sử dụng hợp đồng điện tử trong các giao dịch. Tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện khi có yêu cầu.

7. Các nhà trường

Tham mưu UBND phường phối hợp với Phòng Giáo dục và Đào tạo và các bộ phận chuyên môn có liên quan triển khai thực hiện các nhiệm vụ về chuyển đổi số trong ngành Giáo dục và Đào tạo.

8. Công an phường

Chủ trì, phối hợp với các ngành, đoàn thể liên quan, tổ dân phố triển khai thực hiện có hiệu quả các nội dung thuộc Đề án 06, Kế hoạch phối hợp số 110/KH-BCAUBND ngày 03/7/2023 giữa Bộ Công an và UBND tỉnh Hưng Yên.

9. Các ngành, đoàn thể, CBCC phường, các tổ dân phố

- Người đứng đầu các ngành, đoàn thể, CBCC phường chỉ đạo quyết liệt việc ứng dụng chuyển đổi số trong thực hiện nhiệm vụ của ngành, đoàn thể mình. Tăng

cường ứng dụng chữ ký số đối với kết quả giải quyết thủ tục hành chính, văn bản điện tử; tăng cường cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến theo quy định tại Nghị định số 42/2022/NĐ-CP. Chỉ đạo tổ chức thực hiện các nhiệm vụ tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch.

- Phối hợp chặt chẽ với công chức Văn hóa xã hội trong quá trình triển khai thực hiện các nhiệm vụ về chuyển đổi số trên địa bàn phường.

- Các ngành, đoàn thể, CBCC phường chủ động xây dựng Kế hoạch chuyển đổi số của bộ phận mình (**đảm bảo hoàn thành trong tháng 01/2025**); triển khai thực hiện Quyết định số 3047/QĐ-UBND ngày 29/12/2022 của UBND tỉnh Hưng Yên về việc Ban hành Bộ chỉ số đánh giá Chuyển đổi số tỉnh Hưng Yên, thực hiện tự chấm điểm và báo cáo kết quả về UBND phường (qua công chức Văn hoá xã hội khi có yêu cầu) để tổng hợp báo cáo UBND thị xã, UBND phường.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện chuyển đổi số năm 2025 trên địa bàn phường. UBND phường đề nghị các ngành, đoàn thể, CBCC phường có liên quan, tổ trưởng các tổ dân phố nghiêm túc triển khai thực hiện; định kỳ báo UBND phường kết quả thực hiện (*qua công chức Văn hóa xã hội tổng hợp trước ngày 18 hàng quý*). Trong quá trình thực hiện, nếu gặp khó khăn, vướng mắc kịp thời báo cáo, đề xuất Chủ tịch UBND phường xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- UBND thị xã;
- Phòng VH TT thị xã;
- TT Đảng ủy, HĐND phường;
- Chủ tịch, PCT UBND phường;
- Trường các ngành, đoàn thể liên quan;
- Đài TT/Cổng TTĐT phường;
- Tổ trưởng các TDP;
- Lưu VP, VHXX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Thơm

**PHỤ LỤC DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ THỰC HIỆN CHUYỂN ĐỔI SỐ
TRÊN ĐỊA BÀN PHƯỜNG NĂM 2025**

(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày /01/2025 của Ủy ban nhân dân phường)

TT	Tên nhiệm vụ, dự án	Đơn vị chủ trì triển khai	Thời gian thực hiện	Đơn vị phối hợp
I	Xây dựng cơ sở pháp lý			
1	Xây dựng văn bản của phường phục vụ cho nhiệm vụ thực hiện Chuyển đổi số	Công chức Văn hóa xã hội	Năm 2025	Các ngành, đoàn thể, CBCC phường
2	Tuyên truyền, phổ biến, quán triệt chủ trương của Đảng; nâng cao nhận thức các cấp ủy Đảng, chính quyền, cán bộ, công chức, viên chức và người dân về xây dựng Chính quyền điện tử hướng tới Chính quyền số.	Các ngành, đoàn thể, CBCC phường, tổ dân phố	Thường xuyên	Công chức Văn hóa xã hội
3	Tham mưu UBND phường ban hành văn bản nhắc nhở, chấn chỉnh quản lý chi cho chuyển đổi số	Công chức Tài chính Kế toán	Tháng 02/2025	Các ngành, đoàn thể, CBCC phường, tổ dân phố
4	Tham mưu UBND phường ban hành chính sách tỷ lệ chi Ngân sách nhà nước tối thiểu cho chuyển đổi số	Công chức Tài chính Kế toán	Tháng 02/2025	Các ngành, đoàn thể, CBCC phường, tổ dân phố
5	Tham mưu UBND phường ban hành văn bản triển khai, khuyến khích người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến	Văn phòng thống kê UBND phường	Thường xuyên	Các ngành, đoàn thể, CBCC phường, tổ dân phố
6	Tham mưu UBND phường ban hành văn bản hướng dẫn, triển khai, khuyến khích doanh nghiệp nhỏ và vừa chuyển đổi số	Công chức Văn hóa xã hội	Tháng 3/2025	Các ngành, đoàn thể, CBCC phường, tổ dân phố
7	Tham mưu UBND phường ban hành văn bản hướng dẫn, hỗ trợ các hộ sản xuất nông nghiệp tham gia sản thương mại điện tử, thúc đẩy phát triển kinh tế số nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn phường	Công chức địa chính xây dựng đô thị môi trường	Tháng 3/2025	Các ngành, đoàn thể, CBCC phường, tổ dân phố

8	Tham mưu UBND phường ban hành văn bản tuyên truyền, hướng dẫn các doanh nghiệp trên địa bàn phường tăng cường sử dụng hợp đồng điện tử trong các giao dịch	Công chức Lao động TBXH	Tháng 02/2025	Các ngành, đoàn thể, CBCC phường, tổ dân phố
II	Hạ tầng số			
1	Nâng cấp hệ thống mạng nội bộ LAN của thị xã và UBND các xã, phường; thuê đường truyền của các cơ quan, đơn vị; Mua sắm, bổ sung, sửa chữa trang thiết bị máy tính, máy in, máy scan; thiết bị truyền hình; Trang bị, bổ sung thiết bị đảm bảo điều kiện để thực hiện kết nối với mạng truyền số liệu chuyên dùng của các cơ quan Đảng, Nhà nước đảm bảo an toàn, an ninh thông tin.	Các ngành, đoàn thể, CBCC phường, tổ dân phố	Thường xuyên	Công chức Tài chính - Kế toán phường
2	100% Các ngành, đoàn thể, CBCC phường duy trì kết nối, sử dụng Mạng truyền số liệu chuyên dùng của các cơ quan Đảng, Nhà nước	Các ngành, đoàn thể, CBCC phường, tổ dân phố	Thường xuyên	Công chức Văn hóa xã hội
III	Về xây dựng phát triển chính quyền số			
1	Tiếp nhận và sử dụng hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của các ngành, lĩnh vực	Các ngành, đoàn thể, CBCC phường, tổ dân phố	Thường xuyên	Công chức Văn hóa xã hội
2	100% văn bản điện tử gửi, nhận trên môi trường mạng được ký số đầy đủ theo quy định của nhà nước (trừ văn bản mật thuộc phạm vi bí mật nhà nước)	Các ngành, đoàn thể, CBCC phường,	Thường xuyên	Công chức Văn hóa xã hội; Văn phòng thống kê UBND phường.
3	Tỷ lệ hồ sơ công việc được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước) của phường đạt 60%;	Các ngành, đoàn thể, CBCC phường,	Thường xuyên	Công chức Văn hóa xã hội; Văn phòng thống kê UBND phường.
4	100% công tác báo cáo, các chỉ tiêu tổng hợp báo cáo định kỳ và báo cáo thống kê về kinh tế - xã hội (không bao gồm nội dung mật) được tạo lập, cập nhật, lưu giữ, trên hệ thống thông tin báo cáo của tỉnh	Văn phòng thống kê UBND phường.	Thường xuyên	Các ngành, đoàn thể, CBCC phường,
5	Phấn đấu 50% cuộc họp được tổ chức thực hiện dưới hình thức trực tuyến	Văn phòng thống kê UBND phường.	Thường xuyên	UBND phường

6	Số hóa, phối hợp với cơ quan chuyên môn của tỉnh xây dựng các cơ sở dữ liệu dùng chung, chuyên ngành kết nối liên thông các cơ sở dữ liệu quốc gia bao gồm các cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; thực hiện cung cấp đầy đủ dữ liệu mở của cơ quan Nhà nước	Các ngành, đoàn thể, CBCC phường.	Thường xuyên	Công chức Văn hóa xã hội
7	20% cuộc giám sát, kiểm tra của cơ quan quản lý được thực hiện qua môi trường mạng (bằng hình thức báo cáo và trực tiếp trên các hệ thống thông tin dùng chung)	Các ngành, đoàn thể, CBCC phường.	Năm 2025	Văn phòng thống kê UBND phường.
8	Rà soát các TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết đề nghị cơ quan có thẩm quyền thực hiện chuẩn hóa, đơn giản hóa quy trình để cung cấp trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh đảm bảo đồng bộ danh mục thủ tục hành chính với Cổng Dịch vụ công quốc gia	Văn phòng thống kê UBND phường.	Thường xuyên	Các ngành, đoàn thể, CBCC phường.
9	Cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình đạt tỷ lệ tối thiểu 95%	Các ngành, đoàn thể, CBCC phường.	Thường xuyên	Văn phòng thống kê UBND phường.
10	Tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính được giải quyết bằng hình thức trực tuyến toàn trình đạt từ 65% trở lên (đối với các thủ tục hành chính cung cấp trực tuyến toàn trình); tối thiểu 90% người dân, doanh nghiệp hài lòng về việc giải quyết thủ tục hành chính.	Các ngành, đoàn thể, CBCC phường.	Thường xuyên	Văn phòng thống kê UBND phường.
11	Tỷ lệ người dân và doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến được định danh và xác thực thông suốt, hợp nhất giữa các nền tảng, hệ thống cung cấp dịch vụ công trực tuyến, hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính thông qua định danh điện tử VNeID đạt 100%	Văn phòng thống kê UBND phường.	Thường xuyên	Công an phường
12	100% kết quả giải quyết thủ tục hành chính điện tử có quy định trả kết quả giải quyết bằng văn bản; số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính đạt 100%	Các ngành, đoàn thể, CBCC phường.	Thường xuyên	Văn phòng thống kê UBND phường.
13	60% thủ tục hành chính có yêu cầu nghĩa vụ tài chính được thanh toán trực tuyến trên Cổng dịch vụ công quốc gia	Văn phòng thống kê UBND phường.	Thường xuyên	Các bộ phận liên quan

14	100% Cổng/Trang thông tin điện tử của cơ quan nhà nước cung cấp đầy đủ thông tin theo quy định tại Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24/6/2022 của Chính phủ	Ban biên tập Cổng TTĐT phường	Thường xuyên	Công chức Văn hóa xã hội
IV	Nhiệm vụ trọng tâm phát triển kinh tế số			
1	Hướng dẫn các hộ nông dân triển khai lựa chọn các sản phẩm OCOP tiêu biểu đưa lên các sàn thương mại điện tử	Công chức Địa chính xây dựng đô thị môi trường	Tháng 03/2025	Các ngành, đoàn thể, CBCC phường.
2	Hướng dẫn các doanh nghiệp vừa và nhỏ, siêu nhỏ, các hộ kinh doanh cá thể, hợp tác xã, hộ nông dân sản xuất nông nghiệp được lên sàn thương mại điện tử.	Công chức Địa chính xây dựng đô thị môi trường	Tháng 03/2025	Các ngành, đoàn thể, CBCC phường.
3	Xây dựng điểm về mô hình nông nghiệp thông minh, hợp tác xã thông minh (sử dụng nền tảng nông nghiệp thông minh)	Công chức Địa chính xây dựng đô thị môi trường chủ trì, phối hợp công chức VHXXH	Năm 2025	Phường lựa chọn thí điểm
4	Số hóa làng nghề (Phường không có Làng nghề)			
5	Tỷ lệ doanh nghiệp nhỏ và vừa sử dụng nền tảng số đạt trên 60%.	Công chức Địa chính xây dựng đô thị môi trường	Năm 2025	Các ngành, đoàn thể, CBCC phường.
6	Tuyên truyền vận động các cơ sở cung cấp dịch vụ ăn uống, bán lẻ hàng hóa tại trung tâm thương mại, cửa hàng bán lẻ hàng tiêu dùng triển khai giải pháp hóa đơn điện tử khởi tạo từ máy tính tiền để chống thất thu thuế, thất thu ngân sách	Công chức Địa chính xây dựng đô thị môi trường	Năm 2025	Công chức Văn hóa xã hội

V	Nhiệm vụ trọng tâm phát triển xã hội số			
1	Nâng cấp, chuyển đổi Đài Truyền thanh có dây/không dây FM sang Đài Truyền thanh ứng dụng công nghệ thông tin-viễn thông	Đài Truyền thanh phường	Năm 2025	Các ngành, đoàn thể, CBCC phường.
2	Tỷ lệ dân số trưởng thành được cấp chứng thư chữ ký số, chứng thư chữ ký điện tử đạt trên 50%	Các ngành, đoàn thể, CBCC phường, tổ dân phố, tổ Công nghệ số CĐ	Năm 2025	Công chức Văn hóa xã hội, các doanh nghiệp cung cấp dịch vụ chữ ký số
3	100% các tổ dân phố đang lờm sóng được phủ sóng băng rộng di động; 100% số hộ gia đình có khả năng tiếp cận dịch vụ Internet cáp quang băng rộng	Các doanh nghiệp cung cấp Dịch vụ viễn thông	Năm 2025	Các tổ dân phố; Công chức Văn hóa xã hội
4	Tỷ lệ triển khai học bạ số đối với học sinh đạt 100%	Các nhà trường	Năm 2025	Các nhà trường
5	Trạm y tế, các cơ sở khám chữa bệnh triển khai Sổ sức khỏe điện tử tích hợp trên ứng dụng VNeID đạt 100%	Văn phòng thống kê UBND phường	Năm 2025	Các cơ sở y tế
6	Số hóa các di tích xếp hạng cấp tỉnh, cấp quốc gia	Công chức Văn hóa xã hội; Công chức Tài Chính - Kế toán phường	Năm 2025	Các tổ dân phố
V	Đảm bảo an toàn, an ninh thông tin; đào tạo, tập huấn			
1	Triển khai cài đặt phần mềm diệt virus cho máy tính của cán bộ, công chức, viên chức	Công chức Văn hóa xã hội	Năm 2025	Các ngành, đoàn thể, CBCC phường.

2	Mở các lớp tập huấn, bồi dưỡng cho công chức, viên chức, người lao động, thành viên Tổ công nghệ số cộng đồng và người dân về chuyển đổi số	Công chức Văn hóa xã hội	Năm 2025	Các ngành, đoàn thể, CBCC phường.
3	100% hệ thống thông tin của các bộ phận trước khi đưa vào sử dụng phải xây dựng hồ sơ đề xuất cấp độ và triển khai phương án bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ	Các ngành, đoàn thể, CBCC phường.	Năm 2025	Công chức Văn hóa xã hội
4	30% cán bộ, công chức, viên chức được tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng số cơ bản	Công chức Văn hóa xã hội	Năm 2025	Các ngành, đoàn thể, CBCC phường.